

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **80/2020/HNGĐ -ST**

Ngày: 30/7/2020

*“V/v tranh chấp Hôn nhân  
và gia đình”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Tú

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Dũng, bà Nguyễn Thị Bạ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Nữ Hoàng Yên– Cán bộ Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:*** không tham gia.

Ngày 30/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2020 về việc “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2020/QĐXX-ST ngày 14/7/2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Trần Quang H – sinh năm 1986

Địa chỉ: 40/4 Nguyễn Trường T, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

**Bị đơn:** Bà Phạm Thị Thảo P – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 2A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Quang H trình bày:*

Ông Trần Quang H và bà Phạm Thị Thảo P tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Ông, bà có 01 con chung là cháu Trần Quốc A – sinh ngày 05/11/2015.

Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, mặc dù vợ chồng đã cố gắng hòa giải nhưng không hàn gắn được. Ông H và bà P đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay Ông H xác định không còn tình cảm với bà P nên mong tòa giải quyết cho ông được ly hôn bà P.

Về con chung: Ông H có nguyện vọng nuôi cháu Trần Quốc A – sinh năm 2015 cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành. Trường hợp bà P xin nuôi dưỡng cháu Trần Quốc A thì ông cũng đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nếu bà P nuôi con thì ông đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn bà Phạm Thị Thảo P trình bày:*

Về quá trình kết hôn và có con chung như ông H đã trình bày là đúng, bà không có ý kiến gì. Tuy nhiên về mâu thuẫn vợ chồng xảy ra là do ông H thường xuyên đi chơi qua đêm, về khuya và còn đánh đập, đuổi bà ra khỏi nhà. Quá trình Tòa án hòa giải thì bà không đồng ý ly hôn vì con còn quá nhỏ, việc ly hôn sẽ ảnh hưởng đến cháu nên mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên tại phiên tòa bà đồng ý ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được.

Về con chung: Hiện nay cháu Trần Quốc A – sinh ngày 05/11/2015 đang sống cùng bà nên bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, trường hợp không thỏa thuận được thì bà sẽ làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xác định quan hệ pháp luật đang tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quang H và bà Phạm Thị Thảo P tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà P là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét về tình trạng hôn nhân ông H và bà P đều thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, bất hòa trong cuộc sống, nguyên nhân là do không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm lẫn nhau. Tại phiên tòa ông H và bà P đều đồng ý ly hôn. Tòa án đã cho vợ chồng thời gian về suy nghĩ và giải quyết mâu thuẫn nhưng ông H và bà P không thể hàn gắn được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa ông H và bà P đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông H.

[3] Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Trần Quốc A – sinh ngày 05/11/2015. Ông H và bà P đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên hiện nay cháu Trần Quốc A đang do bà P chăm sóc nuôi dưỡng, ông H cũng đồng ý để bà P tiếp tục nuôi dưỡng cháu A. Do đó cần tiếp tục giao cháu Trần Quốc A cho bà P tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà P yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Do đó cần chấp nhận mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng là phù hợp. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi cháu Trần Quốc A đủ tuổi trưởng thành.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Trần Quang H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203; Điều 273 BLTTDS năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82; 83; 107 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng: khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Quang H. Ông Trần Quang H được ly hôn bà Phạm Thị Thảo P.

2. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Quốc A – sinh ngày 05/11/2015. Giao cho bà Phạm Thị Thảo P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Quốc A cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi cháu Trần Quốc A đủ tuổi trưởng thành.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Trần Quang H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng, ông H được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số 0005870 ngày 21 tháng 2 năm 2020. Ông H còn phải nộp 300.000 đồng (*Bã trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp.BMT;
- CCTHADS TP. BMT;
- UBND xã.H T;
- Các đương sự;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Văn Tú**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân  
tòa**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên**









**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp.BMT;
- CCTHADS TP. BMT;
- UBND P.Thành Công;
- Các đương sự;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VŨ VĂN TÚ**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục Thi hành án Tp. BMT;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Văn Tú**